TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS - ST
Ngày: 09/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ - TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Thắng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận và ông Trần Xuân Toàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Thảo - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09/9/2021 tại hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2021 TLST- HS ngày 18/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXX - HS ngày 25/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Hồng Đ**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 14/10/1982. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 3, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Phạm Hồ L. Sinh năm 1946 (đã chết). Con bà: Nguyễn Thị Hồng Th. Sinh năm 1959. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Huyền Tr, sinh năm: 1990. Con: Có 01 người, sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự:

Nhân thân: Ngày 06/5/2013, bị Công an huyện Đức Thọ xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" (đã chấp hành xong quyết định).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2021 đến hết ngày 09/7/2021, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Thọ. Từ ngày 10/7/2021 đến nay, bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Trần Văn N; sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn Thọ Ninh, xã Liên Minh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

- Anh Phạm Văn S; sinh năm: 1999; địa chỉ: Thôn Gia Thịnh, xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

** Người chứng kiến:*

Ông Hoàng Thái H, sinh năm: 1958; địa chỉ: Tổ dân phố 3, Thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6/2020, Phạm Hồng Đ đi dự đám cưới và được một người bạn (do say rượu nên không nhớ cụ thể ai) cho 02 túi ma túy để sử dụng (loại MDMA và loại Ketamine) nhưng Đ không sử dụng mà cất dấu trong nhà để bán kiếm lời và đến khoảng 08 giờ ngày 08/6/2021, Đ đi xe buýt ra bến xe thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông không quen biết, Đ nói: *Ông có ma túy đá bán cho con 600.000 đồng*, người đàn ông đó trả lời: *Có, chờ tý*. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông nói trên đưa cho Đ một túi ma túy, loại Methamphetamine, Đ đưa cho người đàn ông số tiền 600.000 đồng, rồi đưa về nhà chia số ma túy vừa mua được thành 04 túi nhỏ để sử dụng cá nhân và bán kiếm lời.

Đến khoảng 13 giờ ngày 11/6/2021, Phạm Văn S, sinh năm 1999, trú tại thôn Gia Thịnh, xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, sơn màu đen, biển kiểm soát 38D1-201.79 đến nhà Trần Văn N, sinh năm 1990, trú tại thôn Thọ Ninh, xã Liên Minh, huyện Đức Thọ chơi. Trong lúc ngồi chơi, Trần Văn N sử dụng điện thoại Iphone 6, màu trắng (sim số 0816.047.088) gọi cho Phạm Hồng Đ (số điện thoại 0981.131.000) để hỏi mua ma túy về sử dụng nhưng Đ không nghe máy. Sau đó, Trần Văn N nhắn tin hỏi: *Có ma túy đá bán không*. Đ trả lời: *Có*.

Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, Trần Văn N nhờ Phạm Văn S chở sang thị trấn Đức Thọ để mua ma túy (Phạm Văn S không biết Trần Văn N nhờ chở đi mua ma túy), Phạm Văn S đồng ý. Khi đi đến cổng nhà Phạm Hồng Đ, Trần Văn N xuống xe, gọi điện thoại cho Đ nói: *Em sang đến cổng nhà anh rồi*. Đ hỏi: *Mua bao nhiêu?*, Trần Văn N trả lời: *Mua ba trăm nghìn*. Một lúc sau, Đ đi từ trong nhà đưa cho Trần Văn N một túi nilon màu trắng, bên trong chứa ma túy đá, Trần Văn N cất vào túi quần, bên trái và đưa cho Đ số tiền 300.000 đồng thì bị Công an huyện Đức Thọ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 túi nilon trong suốt, kích thước (1x2,5)cm chứa chất tinh thể màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh (số sim 0763.066.217), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng (số sim 0816.047.088) từ Trần Văn Nam; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, sơn màu đen, biển kiểm soát 38D1-201.79 của Phạm Văn S và số tiền 850.000 đồng của Phạm Hồng Đ (trong đó có 300.000 đồng là tiền do bán ma túy mà có).

Đồng thời, khám xét khẩn cấp chỗ ở Phạm Hồng Đ thu giữ 01 túi nilon trong suốt kích thước (3x3)cm, bên trong chứa 05 viên nén màu hồng; 01 túi nilon trong suốt kích thước (3x3)cm, bên trong chứa chất rắn màu nâu; 01 túi nilon trong suốt kích thước (4x4)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon trong suốt kích thước (1x2,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon trong suốt có kích thước (4x7)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3, màu đen (số sim 0936.026.027 và số sim 0981.131.000); 01 cân tiểu ly điện tử màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa cao 20cm, trên nắp chai có gắn 01 đoạn ống nhựa màu vàng và 01 cóng thủy tinh; 02 túi nilon trong suốt kích thước (1x2,5)cm; 04 túi nilon trong suốt kích thước (3x3)cm.

Tại bản kết luận giám định số 115/GĐMT-PC09 ngày 14/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Các tinh thể màu trắng bên trong túi nilon (thu giữ từ Trần Văn N) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0872 gam; 05 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5188 gam; Chất rắn màu nâu trên trong 01 túi nilon là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,6963 gam; Chất tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3958 gam; chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,4398 gam (Thu giữ của Phạm Hồng Đ).

Tại bản cáo trạng số 28/CTr - VKSĐT ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Phạm Hồng Đ về tội " *Mua bán trái phép chất ma túy* " theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hồng Đ mức án từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam bị cáo 11/6/2021.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư gián kín, được niêm phong bên trong có 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước 1x2,5 cm, bên trong chứa 0.0595 gam Methamphetamine; 01 (một) túi ni lông trong suốt bên trong chứa 0,4171 gam Methamphetamine; 01 (một) túi nil lông trong suốt, kích thước 3x3cm bên trong chứa 0,6429 gam ma túy loại MDMA; 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước 4x4cm và 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước 1x2,5cm bên trong chứa 0,3509 gam Methamphetamine; 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước 4x7cm bên trong chứa 0,4231 gam Ketamin. 01(một) cân tiểu ly điện tử màu đen; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa cao 20cm, trên nắp chai có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng và 01 9 (một) cóng thủy tinh, 04 (bốn) vỏ túi ni lông trong suốt kích thước 3x3cm, 02 vỏ túi ni lông trong suốt kích thước 1x2,5cm.

- Tịch thu sung công nhà nước số tiền 300.000 đồng từ bị cáo do bán ma túy mà có.

- Tịch thu hóa giá sung công nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3, màu đen, bên trong chứa sim số 0936.026.027 và sim số 0981.131.000; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu trắng, bên trong chứa sim số 0816.047.088.

- Trả lại cho Người liên quan Trần Văn N 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh, bên trong chứa sim số 0763.066.217 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Hồng Đ số tiền 550.000 đồng.

Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo Phạm Hồng Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Bị cáo khai báo thành khẩn, không có ý kiến gì tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có điều kiện sửa chữa, hòa nhập cộng đồng để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Người chứng kiến có mặt tại phiên tòa trình bày việc tiến hành hoạt động tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện khách quan, đúng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2]. Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 11/6/2021, tại nhà ở của Phạm Hồng Đức ở tổ dân phố 3, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ phát hiện, bắt quả tang Phạm Hồng Đ đang thực hiện hành vi bán trái phép cho Trần Văn N 01 túi ma túy 0,0872 gam, loại Methamphetamine. Đồng thời, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Hồng Đ, thu giữ 2,0507 gam ma túy các loại, gồm: 0,9146 gam Methamphetamine; 0,6963 gam MDMA và 0,4398 gam Ketamine. Tổng khối lượng ma túy (bắt quả tang và khám xét khẩn cấp chỗ ở) là 1,0018 gam Methamphetamine, 0,6963 gam MDMA, 0,4398 gam Ketamine.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết quả giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Hồng Đ đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Phạm Hồng Đ về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Như chúng ta đã biết, tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác như trộm cắp tài sản, giết người, nó là mối đe dọa cho sự phát triển bền vững của xã hội. Chính vì vậy trong những năm qua Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh đã đưa ra xét xử và tuyên truyền nhiều bản án nghiêm khắc đối với người phạm tội liên quan đến ma túy, nhưng vẫn còn nhiều đối tượng sẵn sàng phạm tội để đạt được mục đích đê hèn của cá nhân, bị cáo Phạm Hồng Đức là một trong số người như vậy.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu khó lao động mà lại đua đòi dẫn đến sử dụng ma túy và để có tiền cho việc thỏa mãn trong những cơn phê ma túy, bị cáo đã bất chấp luật pháp lao vào con đường mua bán trái phép chất ma túy để rồi ngày hôm nay bị cáo đứng trước Tòa án trả giá cho những hành vi sai trái của mình.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, căn cứ quyết định hình phạt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: *Người phạm tội thành khẩn khai báo, Gia đình có công với cách mạng* (ông Phạm Hồ L – bố đẻ bị cáo được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba) theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo trong quá trình lượng hình, để thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước với người phạm tội nhưng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian như quan điểm của Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điểm a, b, c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư gián kín, được niêm phong bên trong có 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước 1x2,5 cm, bên trong chứa 0.0595 gam Methamphetamine; 01 (một) túi ni lông trong suốt bên trong chứa 0,4171 gam Methamphetamine; 01 (một) túi nil lông trong suốt, kích thước 3x3cm bên trong chứa 0,6429 gam ma túy loại MDMA; 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước 4x4cm và 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước 1x2,5cm bên trong chứa 0,3509 gam Methamphetamine; 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước 4x7cm bên trong chứa 0,4231 gam Ketamin. 01(một)

cân tiểu ly điện tử màu đen; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa cao 20cm, trên nắp chai có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng và 01 9 (một) cóng thủy tinh, 04 (bốn) vỏ túi ni lông trong suốt kích thước 3x3cm, 02 vỏ túi ni lông trong suốt kích thước 1x2,5cm.

- Tịch thu hóa giá sung công nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3, màu đen, bên trong chứa sim số 0936.026.027 và sim số 0981.131.000; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu trắng, bên trong chứa sim số 0816.047.088 của bị cáo và người liên quan sử dụng làm phương tiện phạm tội;

- Trả lại cho Người liên quan Trần Văn N 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh, bên trong chứa sim số 0763.066.217 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với số tiền 850.000 đồng của bị cáo Phạm Hồng Đ đang bị tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, quá trình điều tra đã xác minh 300.000 đồng là tiền bị cáo có được do bán ma túy cho Trần Văn N nên tịch thu sung công nhà nước, còn lại 550.000 đồng là tiền bị cáo có được do lao động không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, sơn màu đen bạc, biển kiểm soát 38D1- 201.79 của Phạm Văn S mặc dù chở Trần Văn N đến nhà Phạm Hồng Đ nhưng không biết trước mục đích đi đến nhà Đức để mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho anh Phạm Văn S là phù hợp theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5]. Về xem xét trách nhiệm của những người liên quan:

Trong vụ án này, Trần Văn N đã có hành vi mua ma túy để sử dụng, nhưng khối lượng ma túy là 0,0872 gam Methamphetamine và chưa bị xử phạt hành chính hay kết án về các tội liên quan đến ma túy, nên không phải trách nhiệm hình sự về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự, Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với Trần Văn N theo đúng quy định.

Đối với Phạm Văn S là người chở Trần Văn N đi đến nhà Phạm Hồng Đ, nhưng S không biết được mục đích của N đi mua ma túy và quá trình giao dịch mua ma túy chỉ có Trần Văn N trực tiếp trao đổi với Phạm Hồng Đ, nên không có căn cứ xử lý đối với Phạm Văn Sơn.

Đối với người bạn mà Phạm Hồng Đ khai đã cho ma túy và người đàn ông mà Phạm Hồng Đ khai đã bán ma túy cho mình ở bến xe Vinh, do còn thiếu thông tin, nên chưa có căn cứ điều tra xác minh, xử lý.

[6]. Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điểm a, b, c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 106; Khoản 1, 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 6, Khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hồng Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư gián kín, được niêm phong bên trong có 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước 1x2,5 cm, bên trong chứa 0.0595 gam Methamphetamine; 01 (một) túi ni lông trong suốt bên trong chứa 0,4171 gam Methamphetamine; 01 (một) túi nil lông trong suốt, kích thước 3x3cm bên trong chứa 0,6429 gam ma túy loại MDMA; 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước 4x4cm và 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước 1x2,5cm bên trong chứa 0,3509 gam Methamphetamine; 01 (một) túi ni lông trong suốt, kích thước 4x7cm bên trong chứa 0,4231 gam Ketamin. 01(một) cân tiểu ly điện tử màu đen; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa cao 20cm, trên nắp chai có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng và 01 9 (một) cóng thủy tinh, 04 (bốn) vỏ túi ni lông trong suốt kích thước 3x3cm, 02 vỏ túi ni lông trong suốt kích thước 1x2,5cm.

- Tịch thu hóa giá sung công nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3, màu đen, bên trong chứa sim số 0936.026.027 và sim số 0981.131.000; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu trắng, bên trong chứa sim số 0816.047.088.

- Tịch thu sung công nhà nước số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

- Trả lại cho anh Trần Văn Nam 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh, bên trong chứa sim số 0763.066.217.

- Trả lại cho bị cáo 550.000 (năm trăm năm mươi nghìn) đồng.

Đặc điểm các vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Xử buộc bị cáo Phạm Hồng Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/9/2021). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Tĩnh;*
- *VKSND tỉnh Hà Tĩnh;*
- *VKSND huyện Đức Thọ;*
- *Công an huyện Đức Thọ;*
- *THA hình sự;*
- *Chi cục THADS Đức Thọ;*
- *Bị cáo;*
- *Người liên quan;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh;*
- *Lưu: HS,VP.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOA PHIÊN TÒA

Lê Việt Thắng